

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯƠNG KHÊ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 03/2021/QĐST-HNGĐ

*Hương Khê, ngày 28 tháng 01 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Xóm 11, xã P, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;

- *Bị đơn*: Anh Trần Quốc N, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Xóm 11, xã P, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc N và chị Nguyễn Thị D.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận chị Nguyễn Thị D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con tên là Trần Nguyễn Hồng N, sinh ngày 08/4/2012 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị D không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Quốc N được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D nhận nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn. Chị D đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2019/0004603 ngày 17/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê, nay được trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Khê;
- Chi cục THADS huyện Hương Khê;
- UBND xã H, huyện S, tỉnh T;
- Lưu HSVA, VP.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Thanh Tùng**